

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án
trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1023/TTr-STNMT ngày 13/10/2020; của Ủy ban nhân dân huyện Như Xuân tại Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 11/8/2020 (kèm theo ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5001/SKHĐT-QH ngày 26/8/2020; của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 3668/SNNPTNT – KHTC ngày 22/9/2020; của Sở Xây dựng tại Công văn số 5438/SXD-HT ngày 01/9/2020; của Sở Tư pháp tại Công văn số 1166/STP-XDVB ngày 07/8/2020).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án trên địa bàn huyện Như Xuân trong hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân như sau:

1. Bổ sung 05 công trình, dự án vào Danh mục công trình, dự án trong kỳ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân (Biểu số

10/CH - Báo cáo thuyết minh tổng hợp) với tổng diện tích 128,00ha: *Chi tiết theo Phụ biểu số I đính kèm.*

2. Thay đổi quy mô, diện tích 03 công trình, dự án trên địa bàn huyện Như Xuân trong hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân (Biểu số 14 - Báo cáo thuyết minh tổng hợp) nhưng chưa thực hiện trong kỳ quy hoạch để thực hiện 05 công trình, dự án được chấp thuận tại khoản 1, Điều này: *Chi tiết theo Phụ biểu số II đính kèm.*

3. Thay đổi địa điểm, vị trí, ranh giới 02 công trình, dự án cụ thể:

- Dự án đất cho hoạt động khoáng sản tại xã Thanh Xuân tại điểm 16, trang 5 (đất SKS), Biểu số 10/CH- Báo cáo thuyết minh tổng hợp với diện tích quy hoạch 15,0 ha. Nay giữ nguyên vị trí theo quy hoạch 13,0 ha và thay đổi vị trí, ranh giới của diện tích 2,0 ha về phía Đông Nam khu đất quy hoạch. Phạm vi khu đất sau thay đổi được xác định tại các thửa đất số 94, 95, 96 và 53a, tờ số 01 - Bản đồ giao đất lâm nghiệp xã Thanh Xuân, đo vẽ năm 1996.

- Dự án Mở rộng Cụm công nghiệp Xuân Hòa tại điểm 2, trang 5 (đất SKN), Biểu số 10/CH- Báo cáo thuyết minh tổng hợp có diện tích quy hoạch 30,9 ha. Nay giữ nguyên diện tích theo quy hoạch 5,3 ha và thay đổi vị trí, ranh giới của diện tích 25,6 ha về phía Tây Nam khu đất quy hoạch. Phạm vi khu đất sau thay đổi được xác định theo Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 404/TLBD do Văn phòng Đăng ký đất đai Thanh Hóa thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 14/7/2020.

4. Việc bổ sung danh mục công trình, dự án và thay đổi quy mô, địa điểm, diện tích các công trình, dự án trong hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân nêu trên phải không làm thay đổi về chỉ tiêu và khu vực sử dụng đất theo chức năng sử dụng đất trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 và trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, tỉnh Thanh Hóa được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 09/5/2018; đồng thời, không ảnh hưởng hoặc vi phạm quy hoạch xây dựng, thành lập Cụm công nghiệp đã được phê duyệt và phòng, chống lũ theo quy định.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 Quyết định này, các đơn vị sau đây có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tham mưu, thẩm định, thực hiện trình tự, thủ tục xác định tính cần thiết của từng dự án và tính chính xác, phù hợp với quy định pháp luật khi điều chỉnh thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án tại Điều 1, Quyết định này; cập nhật đầy đủ, kịp thời những nội dung thay đổi vào dữ liệu, bản đồ và quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; hướng dẫn UBND huyện Như Xuân triển khai thực hiện; chủ trì, phối hợp

với các đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện và việc sử dụng đất của các dự án; hướng dẫn việc cập nhật các dự án vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm huyện Như Xuân, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân huyện Như Xuân: Báo cáo HĐND huyện và công bố công khai nội dung thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án trên địa bàn huyện trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân; cập nhật nội dung điều chỉnh vào dữ liệu, bản đồ và kế hoạch sử dụng đất hàng năm; tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện khi lập quy hoạch sử dụng đất huyện Như Xuân kỳ tiếp theo. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, phòng, chống lũ; quản lý, sử dụng đất theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được duyệt; thường xuyên kiểm tra, giám sát, phát hiện xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về sử dụng đất; kiên quyết không giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất theo thẩm quyền đối với các trường hợp không có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc làm thay đổi chỉ tiêu sử dụng đất của từng loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng sử dụng đất trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân; ảnh hưởng đến quy hoạch xây dựng, quy hoạch phòng, chống lũ theo quy định.

3. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung điều chỉnh thay đổi quy mô, địa điểm, số lượng công trình, dự án trong hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và PTNT; UBND huyện Như Xuân và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

(MC176.10.20)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền

Phụ biểu số I:

DANH MỤC BỔ SUNG

Công trình, dự án vào Danh mục công trình, dự án trong Biểu số 10/CH - Báo cáo thuyết minh tổng hợp của hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh)

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)			Sử dụng vào loại đất	Địa điểm cấp xã	Danh mục bổ sung vào Biểu số 10/CH kèm theo Báo cáo thuyết minh tổng hợp
		Tổng	Được duyệt	Điều chỉnh tăng			
	Tổng	128,0		128,0			
I	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	0,1		0,1			
1	Dự án đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	0,1		0,1	SKC	Xã Bãi Trành	Bổ sung vào điểm 19, trang 5 (đất SKC)
II	Đất trang trại	127,9		127,9			
1	Đất nông nghiệp khác (trang trại)	53,0		53,0	NHK	Xã Xuân Hòa	Bổ sung điểm 11, trang 3 (đất NHK)
2	Đất nông nghiệp khác (trang trại)	33,0		33,0	NHK	Xã Thanh Xuân	Bổ sung điểm 12, trang 3 (đất NHK)
3	Đất nông nghiệp khác (trang trại)	20,0		20,0	NHK	Xã Bãi Trành	Bổ sung điểm 13, trang 3 (đất NHK)
4	Đất nông nghiệp khác (trang trại)	21,9		21,9	NHK	Xã thành Hòa	Bổ sung điểm 14, trang 3 (đất NHK)

Phụ biểu số II:**DANH MỤC**

Thay đổi quy mô, địa điểm, diện tích các công trình, dự án trên địa bàn huyện Như Xuân trong hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, huyện Như Xuân (Biểu số 10/CH - Báo cáo thuyết minh tổng hợp) nhưng chưa thực hiện trong kỳ quy hoạch

(Kèm theo Quyết định số: _____ /QĐ-UBND ngày _____ tháng _____ năm 2020 của UBND tỉnh)

TT	Hạng mục	Địa điểm (xã, thị trấn)	Vị trí (Biểu 14 - Báo cáo thuyết minh tổng hợp)	Diện tích QH (ha)	Nội dung điều chỉnh (ha)			Ghi chú
					Tăng (+)	Giảm (-)	Quy mô còn lại	
	Tổng			159,37		128,0	31,37	
I	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp			6,10		0,1	6,0	
1	Khu sản xuất, chế biến nông, lâm sản	Xã Bãi Trành	Điểm 7, trang 4 (đất SKC)	6,10		0,1	6,0	Điều chỉnh giảm quy mô
II	Đất trang trại			153,27		127,90	25,37	
1	Dự án chăn nuôi bò sữa quy mô công nghiệp tỉnh Thanh Hóa	Xã Xuân Hòa	Điểm 2, trang 3 (đất NHK)	53,43		53,0	0,43	Điều chỉnh giảm quy mô
2	Xây dựng Trang trại chăn nuôi heo nái theo công nghiệp CP Thái Lan	Xã Thanh Xuân	Điểm 9, trang 3 (đất NHK)	99,84		74,90	24,94	Điều chỉnh giảm quy mô